

Y, ngày 25 tháng 11 năm 2022

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N; sinh năm 1989. Địa chỉ: TK, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Q; sinh năm 1988. Địa chỉ: TK, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 18/4/2012 cho chị Nguyễn Thị N và giao cháu Vũ Q K, sinh ngày 27/08/2019 cho anh Vũ Văn Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung, được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0001066 ngày 18 tháng 10 năm 2022. Chị Nguyễn Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (2 cấp)
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND thị trấn Y;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Thái Văn Tùng